

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 9 – VĨNH LONG **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 194/2026/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 17 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 207/2026/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2026 về việc “Ly hôn” giữa:

- *Nguyên đơn*: anh Trần Thanh P, sinh năm 1993. Địa chỉ: ấp B, xã B, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: chị Đoàn Mai P1, sinh năm 1998. Địa chỉ: ấp A, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83, 84 và 115 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành vào ngày 09/4/2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành vào ngày 09/4/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Trần Thanh P và chị Đoàn Mai P1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: anh Trần Thanh P với chị Đoàn Mai P1 thuận tình ly hôn.

Anh P và chị P1 không yêu cầu giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

- Về con chung: chị P1 được trực tiếp nuôi con chung tên Trần Phương Á, sinh ngày 22/11/2023. Anh P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) cho đến khi con chung tròn 18 tuổi. Thời gian thực hiện việc cấp dưỡng ngay khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con. Vì lợi ích của con, khi cần thiết có thể thay đổi việc nuôi con hoặc mức đóng góp cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

- Về tài sản chung: anh P và chị P1 trình bày không yêu cầu giải quyết.
- Về nợ chung: anh P và chị P1 trình bày không có, nên không yêu cầu giải quyết.
- Về án phí hôn nhân gia đình và án phí dân sự sơ thẩm: anh P tự nguyện nộp án phí hôn nhân gia đình 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004835 ngày 18 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 9 – Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã Thành Thới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thủy Tiên